

Số: 26 /KH-UBND

Ninh Bình, ngày 22 tháng 3 năm 2018

**KẾ HOẠCH**  
**Thi tuyển công chức tỉnh Ninh Bình năm 2018**

---

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ quy định những người là công chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ; Thông tư số 05/2012/TT-BNV ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Nội vụ; Thông tư số 03/2015/TT-BNV ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Điều 9 Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Nội vụ;

Căn cứ chỉ tiêu biên chế hành chính đã giao và xét nhu cầu tuyển dụng công chức của các cơ quan, đơn vị. Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch thi tuyển công chức năm 2018 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Tuyển dụng, bổ sung vào đội ngũ công chức những người có phẩm chất đạo đức, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt, đảm bảo tiêu chuẩn chức danh Nhà nước quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Sở, ngành, địa phương.

### **2. Yêu cầu**

2.1. Việc tổ chức thi tuyển công chức phải thực hiện đúng theo các quy định hiện hành của Chính phủ và Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, Nội quy kỳ thi tuyển, thi nâng ngạch công chức ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ.

2.2. Việc tổ chức thi tuyển công chức đảm bảo nguyên tắc khách quan, công khai, công bằng.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN**

**1. Đối tượng dự tuyển:** Những người có trình độ từ đại học trở lên, có ngành, chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm và tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch công chức cần tuyển theo các nội dung được thông báo công khai.

### **2. Điều kiện, tiêu chuẩn**

2.1. Đủ 18 tuổi trở lên nhưng không quá 40 tuổi (tính đến ngày ban hành Kế hoạch);

2.2. Người dự tuyển có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam. Những người có hộ khẩu thường trú tại tỉnh ngoài có Đơn cam kết nếu trúng tuyển sẽ làm việc tại tỉnh Ninh Bình từ 05 năm trở lên;

2.3. Có Đơn dự tuyển, có lý lịch rõ ràng;

2.4. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

2.5. Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

2.6. Có bằng tốt nghiệp, bằng điểm đúng với trình độ chuyên môn, phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng; có chứng chỉ Ngoại ngữ Tiếng Anh trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ thực hiện theo Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo); có chứng chỉ trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ Tin học ứng dụng trình độ A trở lên. Riêng người có bằng từ trung cấp trở lên chuyên ngành công nghệ thông tin được miễn chứng chỉ tin học; người có bằng Đại học, Cao đẳng Ngoại ngữ được miễn chứng chỉ ngoại ngữ.

### **3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức**

3.1. Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

3.2. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xoá án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, cơ sở giáo dục.

## **III. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG**

Tổng chỉ tiêu tuyển dụng công chức năm 2018 toàn tỉnh là **49** chỉ tiêu.

*(có bản chỉ tiêu tuyển dụng chi tiết kèm theo)*

## **IV. MÔN THI, NỘI DUNG THI, HÌNH THỨC THI**

### **1. Môn kiến thức chung**

1.1. Hình thức thi: Thi viết.

1.2. Nội dung thi: Có Danh mục các tài liệu gửi cho thí sinh kèm theo hồ sơ.

1.3. Thời gian làm bài: 180 phút.

## **2. Môn nghiệp vụ chuyên ngành**

2.1. Hình thức thi: Thi viết và thi trắc nghiệm về nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2.2. Nội dung thi: Được quy định cụ thể theo vị trí việc làm cần tuyển dụng, có Danh mục các tài liệu gửi cho thí sinh kèm theo hồ sơ.

2.3. Thời gian làm bài:

- Bài thi viết: 180 phút;

- Bài thi trắc nghiệm: 45 phút.

## **3. Môn Tiếng Anh (môn điều kiện)**

3.1. Hình thức thi: Thi viết.

3.2. Nội dung thi: Tiếng Anh, trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

3.3. Thời gian làm bài: 90 phút.

## **4. Môn Tin học văn phòng (môn điều kiện)**

4.1. Hình thức thi: Trắc nghiệm.

4.2. Nội dung thi: Trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

4.3. Thời gian làm bài: 45 phút.

## **5. Điều kiện miễn thi môn Tiếng Anh và môn Tin học**

5.1. Miễn thi môn Tiếng Anh nếu có một trong các điều kiện sau:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ.

b) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

5.2. Miễn thi môn Tin học văn phòng trong trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

## **6. Cách tính điểm:**

6.1. Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

6.2. Điểm các môn thi được tính như sau:

a) Môn kiến thức chung: Tính hệ số 1;

b) Môn nghiệp vụ chuyên ngành: Bài thi viết tính hệ số 2, bài thi trắc nghiệm tính hệ số 1;

c) Môn Ngoại ngữ, môn Tin học văn phòng: Tính hệ số 1 và không tính vào tổng số điểm thi (bắt buộc mỗi môn phải đạt từ 50 điểm trở lên).

6.3. Kết quả thi tuyển = (điểm của bài thi môn kiến thức chung) + (điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành x 2) + (điểm bài thi trắc nghiệm môn nghiệp vụ chuyên ngành) + điểm ưu tiên theo quy định (nếu có).

## V. CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN

1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh: Được cộng 30 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sỹ, con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19/8/1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 20 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: Được cộng 10 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

4. Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào tổng số điểm thi tuyển.

5. Chỉ thực hiện cộng điểm ưu tiên cho người dự tuyển khi người dự tuyển nộp đầy đủ giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong thời gian quy định nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển.

## VI. QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ NGUYỆN VỌNG CỦA THÍ SINH VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG

### 1. Quy định về đăng ký nguyện vọng của thí sinh

Thí sinh chỉ được đăng ký dự thi tại 01 vị trí việc làm có chỉ tiêu tuyển dụng; có ngành (căn cứ vào bằng tốt nghiệp đại học), có chuyên ngành (căn cứ vào bảng điểm đại học) đúng với ngành, chuyên ngành đã thông báo tuyển dụng.

### 2. Phương thức tuyển dụng

#### 2.1. Tuyển dụng đặc cách

a) **Đối tượng:** Những người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển theo quy định; có trình độ, ngành, chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngạch, vị trí việc làm cần tuyển thì được xem xét tuyển dụng đặc cách theo quy định tại Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ và Nghị quyết số 27/2011/NQ-HĐND ngày 15/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc quy định chính sách khuyến khích tài năng và thu hút người có trình độ cao về công tác tại tỉnh Ninh Bình, Nghị quyết số 36/2012/NQ-HĐND ngày 20/12/2012 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi Nghị quyết số 27/2011/NQ-HĐND ngày 15/12/2011 của HĐND tỉnh, gồm:

- Người tốt nghiệp đại học, sau đại học loại giỏi, xuất sắc ở nước ngoài;

- Người tốt nghiệp thủ khoa hệ đại học chính quy dài hạn tại các trường đại học công lập trong nước.

### **b) Phương thức tuyển dụng đặc cách**

- Người dự tuyển đủ điều kiện tuyển dụng đặc cách phải làm các bài thi kiểm tra sát hạch theo quy định tại Phần IV Kế hoạch này. Thời gian kiểm tra sát hạch cụ thể sẽ được thông báo sau.

- Người có kết quả sát hạch cao nhất trong số những người dự tuyển trên cùng một chỉ tiêu sẽ làm hồ sơ tiếp nhận không qua thi tuyển gửi Bộ Nội vụ để thống nhất theo quy định tại Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ.

### **2.2. Tuyển dụng qua thi tuyển**

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có đủ các bài thi của các môn thi;
- Có điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có kết quả thi tuyển lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm (sau khi đã trừ chỉ tiêu tuyển dụng đặc cách nếu có).

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi tuyển bằng nhau ở vị trí cần tuyển dụng thì người có điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người có điểm bài thi trắc nghiệm môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng xem xét, quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

## **VII. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

Người dự tuyển công chức chỉ nộp 01 bộ hồ sơ dự tuyển. Thành phần hồ sơ dự tuyển công chức gồm:

1. Đơn đăng ký dự tuyển công chức (theo mẫu);
2. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật (theo mẫu) có dán ảnh cỡ 4cm x 6cm (đóng dấu giáp lai vào ảnh), có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

Trường hợp người dự tuyển đang là viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập; người đang làm việc trong các doanh nghiệp; cán bộ, công chức cấp xã; người đang công tác trong lực lượng vũ trang, nếu đăng ký dự tuyển phải được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản cho phép đăng ký dự tuyển công chức và xác nhận vào Bản sơ yếu lý lịch tự thuật;

3. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển;

4. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền cấp, chứng nhận (gồm Giấy xác nhận của Phòng Lao động Thương binh Xã hội cấp huyện và bản sao các giấy tờ có liên quan);

5. Giấy chứng nhận sức khoẻ do Bệnh viện tuyến huyện trở lên cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

6. Bản sao giấy khai sinh;

7. Bản sao Sổ hộ khẩu thường trú;

8. Hai ảnh cỡ 4cm x 6cm cùng loại chụp từ 06 tháng trở lại đây có ghi rõ họ, tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh;

9. 02 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ của người nhận;

10. Số điện thoại liên hệ (ghi vào bìa ngoài hồ sơ).

Các thành phần hồ sơ được đựng trong 01 bì hồ sơ, ngoài bìa ghi đầy đủ các thông tin theo quy định.

Các bản sao văn bằng, chứng chỉ và bản sao các giấy tờ liên quan khác không cần phải công chứng hoặc chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền, nhưng phải ghi cam đoan trên bản sao là được sao từ bản chính do người dự tuyển ký tên và chịu trách nhiệm. Sau khi kết quả được niêm yết tại Sở Nội vụ, nếu trúng tuyển người dự tuyển phải xuất trình bản chính cho người có trách nhiệm của Sở Nội vụ kiểm tra, đối chiếu và bổ sung vào hồ sơ Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp.

*Lưu ý:* - Người đăng ký tuyển dụng vào công chức hiện đang công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập, công ty Nhà nước, sỹ quan và quân nhân chuyên nghiệp hoặc đang là cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã ngoài thành phần hồ sơ nêu trên còn phải gửi kèm theo bản sao quyết định tuyển dụng, các quyết định lương và bản sao Sổ Bảo hiểm xã hội để có cơ sở xếp lương nếu trúng tuyển.

- Người dự tuyển công chức phải trực tiếp nộp hồ sơ dự tuyển và chỉ được nộp hồ sơ dự tuyển ở một vị trí việc làm cần tuyển dụng; nếu người dự tuyển đăng ký ở hai vị trí việc làm trở lên hoặc trong hồ sơ khai không trung thực thì sẽ bị xoá tên trong danh sách dự thi hoặc huỷ bỏ kết quả thi. Hội đồng thi tuyển không trả lại hồ sơ đối với những người không trúng tuyển.

- Đối với văn bằng, chứng chỉ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được cơ quan có thẩm quyền công nhận và công chứng dịch thuật sang tiếng Việt.

- Ở những vị trí việc làm tuyển theo ngành và chuyên ngành đào tạo, những thí sinh khác ngành nhưng có cùng chuyên ngành đào tạo cũng được nộp hồ sơ.

- Đối với các thí sinh tốt nghiệp sau đại học phải có chuyên môn sau đại học phù hợp với chuyên môn ở trình độ đại học.

## **VIII. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH TỔ CHỨC KỲ THI**

**Bước 1.** Từ ngày 02/4/2018 đến ngày 04/4/2018.

Thông báo điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển, số lượng vị trí việc làm cần tuyển, nội dung hồ sơ đăng ký dự tuyển, thời gian đăng ký dự tuyển, địa điểm nộp hồ sơ, nội dung thi, thời gian dự thi, địa điểm thi, lệ phí thi.

**Bước 2.** Từ ngày 05/4/2018 đến hết ngày 02/5/2018.

Phát hành hồ sơ và danh mục tài liệu ôn thi; thu nhận hồ sơ tại Sở Nội vụ với lịch như sau:

- Từ ngày 05/4/2018 đến 17 giờ ngày 07/4/2018 thu nhận hồ sơ các đối tượng tuyển dụng đặc cách: Đúng chủng loại và có chỉ tiêu tuyển dụng. Sau ngày 07/4/2018, các đối tượng thuộc diện tuyển dụng đặc cách đến nộp hồ sơ phải tham gia dự thi theo quy định.

- Từ ngày 08/4/2018 đến 22/4/2018: Tổ chức kiểm tra sát hạch và thực hiện quy trình tiếp nhận không qua thi tuyển đối với các đối tượng thuộc diện tuyển dụng đặc cách theo quy định tại Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ.

- Từ ngày 23/4/2018 đến 17 giờ ngày 04/5/2018: Thông báo đối tượng được xác định trúng tuyển đặc cách và các chỉ tiêu còn lại sau khi tuyển dụng đặc cách; thu nhận hồ sơ các đối tượng dự thi tuyển theo số chỉ tiêu còn lại.

Thu nhận hồ sơ liên tục trong giờ hành chính của các ngày, kể cả ngày thứ 7 và chủ nhật (trừ ngày nghỉ lễ 30/4 và 01/5).

**Bước 3.** Tập trung thí sinh để học nội quy, quy chế thi, phát thẻ dự thi, đối chiếu danh sách thí sinh dự thi; thời gian từ 7 giờ 30 phút ngày 31/5/2018 tại trường Đại học Hoa Lư.

**Bước 4.** Tổ chức kỳ thi vào ngày 02, 03/6/2018; Địa điểm tại Trường Đại học Hoa Lư.

**Bước 5.** Chấm thi, hồi phách, lên điểm từ ngày 06 đến ngày 11/6/2018.

**Bước 6.** Hội đồng xét và công nhận kết quả thi: Trước ngày 13/6/2018.

**Bước 7.** Niêm yết công khai kết quả thi tại Sở Nội vụ và tiếp nhận đơn khiếu nại, phúc khảo (nếu có) từ ngày 13/6/2018 đến hết ngày 27/6/2018.

**Bước 8.** Hội đồng thi tuyển giải quyết những khiếu nại, phúc khảo (nếu có); kiểm tra, đối chiếu văn bằng, chứng chỉ, các loại giấy tờ ưu tiên từ bản sao với bản chính, thu Phiếu lý lịch tư pháp của những thí sinh được Hội đồng niêm yết danh sách dự kiến trúng tuyển và lập danh sách những người trúng tuyển báo cáo UBND tỉnh phê duyệt trước ngày 15/7/2018.

Sau khi UBND tỉnh phê duyệt kết quả thi tuyển, Sở Nội vụ sẽ ra quyết định tuyển dụng và điều động người trúng tuyển về các cơ quan, đơn vị.

## **IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Để thực hiện việc thi tuyển công chức năm 2018 của tỉnh Ninh Bình đảm bảo khách quan, công khai, công bằng và đúng quy định Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Giao Sở Nội vụ là cơ quan Thường trực thi công chức năm 2018 của tỉnh; Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan chuẩn bị nội dung thi theo đúng quy định; Chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Kế hoạch này.

2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ để thực hiện Kế hoạch này; Giám đốc các Sở quản lý nhà nước chuyên ngành chịu trách nhiệm chuẩn bị danh mục tài liệu ôn thi cho các đối tượng thi thuộc lĩnh vực chuyên ngành và các nội dung khác theo chỉ đạo của Hội đồng thi tuyển công chức.

3. Các đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Hội đồng thi tuyển công chức hoàn thành nhiệm vụ.

## **X. LỆ PHÍ THI TUYỂN**

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, phí dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức: Lệ phí 400.000 đồng/01 thí sinh (Bốn trăm nghìn đồng/01 thí sinh)./.

### **Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu VT, VP7.  
PH/01.TT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đinh Chung Phụng**





# BẢNG CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC THI TUYỂN NĂM 2018

(Kèm theo Kế hoạch số 26 /KH-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh)

Stt	Tên cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng công chức năm 2018	Nhu cầu đăng ký tuyển dụng thi tuyển 2018		Mã tài liệu chuyên ngành	Ghi chú
			Trình độ đào tạo	Ngành/Chuyên ngành (Nếu có)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>I</b>	<b>Sở Kế hoạch và Đầu tư</b>	<b>2</b>				
1	Văn phòng	1	Đại học	Ngành: Truyền thông và mạng máy tính. Ngành: Khoa học máy tính.	TL4 TL4	
2	Phòng tổng hợp	1	Đại học	Ngành: Kinh tế. Chuyên ngành: Kinh tế đầu tư.	TL5	
<b>II</b>	<b>Sở Tài chính</b>	<b>3</b>				
1	Phòng Quản lý ngân sách	1	Đại học	Ngành: Bảo hiểm, Ngân hàng, Tài chính. Chuyên ngành: Bảo hiểm ngân hàng.	TL1	
2	Thanh tra sở	1	Đại học	Ngành: Kiến trúc.	TL2	
3	Phòng Tài chính doanh nghiệp	1	Đại học	Ngành: Quản trị kinh doanh. Chuyên ngành: Quản trị doanh nghiệp thương mại.	TL5	
<b>III</b>	<b>Sở Giao thông vận tải</b>	<b>1</b>				
1	Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng giao thông	1	Đại học	Ngành: Xây dựng Cầu-Đường. Chuyên ngành: Cầu-Đường bộ.	TL6	
<b>IV</b>	<b>Sở xây dựng</b>	<b>2</b>				
1	Phòng Quản lý xây dựng	1	Đại học	Ngành: Xây dựng. Chuyên ngành: Xây dựng.	TL2	
2	Thanh tra sở	1	Đại học	Ngành: Xây dựng dân dụng và công nghiệp. Chuyên ngành: Xây dựng dân dụng và công nghiệp.	TL2	

Stt	Tên cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng công chức năm 2018	Nhu cầu đăng ký tuyển dụng thi tuyển 2018		Mã tài liệu chuyên ngành	Ghi chú
			Trình độ đào tạo	Ngành/Chuyên ngành (Nếu có)		
<b>V</b>	<b>Sở Nông nghiệp và PTNT</b>	<b>2</b>				
1	Phòng Quản lý xây dựng công trình	1	Đại học	Ngành: Kỹ thuật công trình xây dựng.	TL2	
2	Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp	1	Đại học	Ngành: Kinh tế.	TL15	
<b>VI</b>	<b>Sở Công thương</b>	<b>7</b>				
<b>a</b>	<b>Cơ quan sở</b>	<b>2</b>				
1	Phòng Quản lý Thương mại	1	Đại học	Ngành: Tài chính ngân hàng. Ngành: Kế toán.	TL1 TL1	
2	Phòng Quản lý Năng lượng	1	Đại học	Ngành: Kỹ thuật điện. Ngành: Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử. Chuyên ngành: Hệ thống điện.	TL9 TL9	
<b>b</b>	<b>Chi cục Quản lý thị trường</b>	<b>5</b>				
1	Phòng Pháp chế	1	Đại học	Ngành: Luật. Ngành: Luật Kinh tế.	TL3 TL3	
2	Phòng Nghiệp vụ tổng hợp	1	Đại học	Ngành: Quản trị kinh doanh. Ngành: Quản trị kinh doanh thương mại. Ngành: Quan hệ quốc tế. Chuyên ngành: Kinh tế đối ngoại. Ngành: Thương mại.	TL5 TL5 TL5 TL5	
3	Đội quản lý thị trường	3	Đại học	Ngành: Tài chính - ngân hàng. Ngành: Kế toán.	TL1 TL1	



Stt	Tên cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng công chức năm 2018	Nhu cầu đăng ký tuyển dụng thi tuyển 2018		Mã tài liệu chuyên ngành	Ghi chú
			Trình độ đào tạo	Ngành/Chuyên ngành (Nếu có)		
<b>VII</b>	<b>Thanh tra tỉnh</b>	<b>1</b>				
1	Cơ quan thanh tra	1	Đại học	Ngành: Luật.	TL3	
<b>VIII</b>	<b>Ban Quản lý các khu công nghiệp</b>	<b>1</b>				
1	Phòng Quản lý đầu tư	1	Đại học	Ngành: Tài chính - ngân hàng. Chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp.	TL1	
<b>IX</b>	<b>UBND thành phố Tam Điệp</b>	<b>7</b>				
1	Văn phòng HĐND và UBND	1	Đại học	Ngành: Quản trị văn phòng.	TL7	
2	Phòng Tài chính - Kế hoạch	1	Đại học	Ngành: Tài chính - Ngân hàng.	TL1	
3	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1	Đại học	Ngành: Quản lý đất đai.	TL8	
4	Phòng Tư pháp	1	Đại học	Ngành: Quản lý nhà nước.	TL3	
5	Thanh tra thành phố	1	Đại học	Ngành: Luật.	TL3	
6	Phòng Quản lý Đô thị	1	Đại học	Ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình Dân dụng và công nghiệp.	TL2	
		1	Đại học	Ngành: Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông.	TL6	
<b>X</b>	<b>UBND huyện Hoa Lư</b>	<b>5</b>				
1	Phòng Nội vụ	1	Đại học	Ngành: Quản trị nhân lực.	TL12	
2	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	1	Đại học	Ngành: Thương mại.	TL5	
3	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1	Đại học	Ngành: Quản lý đất đai.	TL8	
4	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội	1	Đại học	Ngành: Kế toán.	TL1	
5	Phòng Tư pháp	1	Đại học	Ngành: Luật.	TL3	

Stt	Tên cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng công chức năm 2018	Nhu cầu đăng ký tuyển dụng thi tuyển 2018		Mã tài liệu chuyên ngành	Ghi chú
			Trình độ đào tạo	Ngành/Chuyên ngành (Nếu có)		
<b>XI</b>	<b>UBND huyện Gia Viễn</b>	<b>12</b>				
1	Văn phòng HĐND và UBND	1	Đại học	Ngành: Luật Kinh tế.	TL3	
		1	Đại học	Ngành: Kinh tế. Chuyên ngành: Quản lý kinh tế.	TL5	
2	Phòng Nội vụ	1	Đại học	Ngành: Luật.	TL12	
		1	Đại học	Ngành: Quản lý nhà nước.	TL12	
3	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội	1	Đại học	Ngành: Bảo hiểm.	TL14	
4	Phòng Y tế	1	Đại học	Ngành: Dược sỹ.	TL11	
5	Phòng Tư pháp	1	Đại học	Ngành: Luật. Chuyên ngành: Luật Kinh doanh.	TL3	
6	Phòng Văn hóa và Thông tin	1	Đại học	Ngành: Việt nam học.	TL13	
7	Thanh tra huyện	1	Đại học	Ngành: Luật.	TL3	
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch	1	Đại học	Ngành: Tài chính - Ngân hàng. Chuyên ngành: Ngân hàng thương mại.	TL1	
9	Phòng Tài nguyên và Môi trường	1	Đại học	Ngành: Khoa học đất.	TL8	
10	Phòng Kinh tế và hạ tầng	1	Đại học	Ngành: Kỹ thuật xây dựng. Chuyên ngành: Kỹ thuật hạ tầng đô thị.	TL2	
<b>XII</b>	<b>UBND huyện Yên Khánh</b>	<b>1</b>				
1	Phòng Y tế	1	Đại học	Ngành: Bác sỹ Y học cổ truyền.	TL10	
<b>XIII</b>	<b>UBND huyện Nho Quan</b>	<b>5</b>				
1	Văn phòng HĐND và UBND	1	Đại học	Ngành: Văn thư lưu trữ.	TL7	
2	Phòng Y tế	1	Đại học	Ngành: Bác sỹ Đa khoa.	TL10	



Stt	Tên cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng công chức năm 2018	Nhu cầu đăng ký tuyển dụng thi tuyển 2018		Mã tài liệu chuyên ngành	Ghi chú
			Trình độ đào tạo	Ngành/Chuyên ngành (Nếu có)		
3	Phòng Tài chính - Kế hoạch	1	Đại học	Ngành: Tài chính - Ngân hàng. Chuyên ngành: Tài chính.	TL1	
		1	Đại học	Ngành: Tài chính - Ngân hàng. Chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp.	TL1	
4	Phòng Nội vụ	1	Đại học	Ngành: Quản trị nhân lực	TL12	
<b>Tổng cộng</b>		<b>49</b>				

16/1